

Số: 151/2025/QĐST-HNGĐ

Thọ Xuân, ngày 23 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 129/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Y, sinh năm 1989, địa chỉ: Thôn B, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa,

Bị đơn: Anh Trịnh Văn T, sinh năm 1989, địa chỉ: Thôn B, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Y và anh Trịnh Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Lê Thị Y và anh Trịnh Văn T tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Lê Thị Y và anh Trịnh Văn T có 02 con chung là: Trịnh Nhã U, sinh ngày 16/01/2019 và Trịnh Minh S, sinh ngày 31/7/2023.

Chị Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung là Trịnh Nhã U và Trịnh Minh S; Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu một tháng là 1.000.000 đ (*một triệu đồng*) kể từ tháng 6 năm 2025 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Anh Trịnh Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản và công nợ: Chị Lê Thị Y và anh Trịnh Văn T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị Y tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đ, chị đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006186 ngày 07/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân. Chị Lê Thị Y được nhận lại số tiền 150.000 đ.

Anh Trịnh Văn T phải nộp 150.000 đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thọ Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thọ Xuân;
- P. kiểm tra nghiệp vụ và THA, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- UBND xã Xuân Hồng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Ngọc Công